

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

quangvt@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX 974.1 -1.01%

KLKL (triệu CP) 460.1 -30.0%

Khối ngoại (tỷ) 143.1

HNX-INDEX 100.9 -1.37%

KLKL (triệu CP) 95.8 -7.8%

Khối ngoại (tỷ) 58.9

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1908	886	16,397
VN30F1909	885	735
VN30F1912	884	445
VN30F2003	885	99

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5,6,7
iBroker	8
ilinvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Sau kỳ nghỉ lễ, đà giảm của VN-Index tiếp tục với các nhân tố chính đến từ các mã cổ phiếu Blue chip như VIC, SAB, HVN. Áp lực giảm điểm diễn ra với tất cả các ngành trên thị trường với 17/18 ngành giảm điểm, chỉ có ngành Truyền thông tăng điểm mạnh nhờ đà hồi phục kỹ thuật của cổ phiếu YEG. Kỳ review Danh mục ETF FTSE quý III cũng đã được công bố, VJC đã được thêm vào danh mục và toàn bộ 2.4 triệu cổ phiếu CII sẽ bị loại bỏ. Tiếp tới, ETF VNM sẽ công bố điều chỉnh danh mục quý III vào 14/9 và hoàn tất giao dịch vào 20/9. VJC dự kiến sẽ tiếp tục được thêm vào danh mục quỹ này trong khi cổ phiếu vẫn đáp ứng đầy đủ các điều kiện của danh mục. Khối ngoại vẫn duy trì xu hướng bán ròng trên cả thị trường châu Á, nhưng đã mua ròng trở lại vào phiên cuối tuần sau khi Mỹ-Trung tuyên bố tái đàm phán vào thứ 05. Trạng thái giằng co quanh ngưỡng 980 điểm sẽ còn tiếp tục diễn ra trong tuần tới khi thiếu hụt động lực hồi phục cho thị trường từ các thông tin vĩ mô tích cực.

Sau khi Trung Quốc và Mỹ đã lần lượt nâng mức thuế lên hàng hóa của đối phương, đôi bên đã có dấu hiệu hòa hoãn khi quyết định tái đàm phán với cuộc hẹn mới tại Washington D.C. vào tháng 10/2019. Các cuộc tham vấn sẽ được thực hiện vào giữa tháng 9 để chuẩn bị cho cuộc họp chính thức vào tháng tới. Thừa hưởng hiệu ứng tích cực từ thông tin này, các thị trường chứng khoán hồi phục nhẹ với thanh khoản tăng trở lại. USD Index giảm xuống -0.4% sau khi chạm mức đỉnh 99.0 vào ngày 03/09 do các đồng tiền chủ chốt khác như EUR, CHF và CNY đã hồi phục nhẹ so với tuần trước. Chuỗi hồi phục CNY kéo dài cả tuần và trở lại mức 7.116 CNY/USD trước. Tính chung CNY tăng giá 0.6% trong tuần và giảm 1.0% trong 1 tháng so với USD. Chỉ số hàng hóa Bcom giảm -0.1% mức giảm ghi nhận đến từ giá dầu và giá vàng. Tuần tới là thời điểm quan trọng đánh giá lại triển vọng và nỗi lo suy thoái kinh tế toàn cầu khi một loạt các quốc gia G8 sẽ công bố dữ liệu GDP và ngân hàng ECB sẽ có buổi họp thảo luận về chính sách tiền tệ.

Mặt bằng lãi suất ngắn hạn đã điều chỉnh và giảm nhẹ xuống dưới mức 4%. NHNN tiếp tục dừng hoạt động phát hành tín phiếu và chỉ bơm thêm 988 tỷ qua hoạt động repo. Lãi suất liên ngân hàng đã điều chỉnh về mức bình, giảm lần lượt 48, 33, và 7 so tại các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng. Tuy nhiên các mức lãi suất trung và dài hạn vẫn tăng điểm so với cuối tuần trước. Áp lực điều tiết dòng vốn trung và dài hạn vẫn đang tồn tại trong hệ thống ngân hàng.

Vận động tích cực hơn VN30, hầu hết các hợp đồng hồi phục về mức chênh lệch giá dương. Các HĐTL rút ngắn chênh lệch giá với VN30 ngay từ phiên đầu tuần, cải thiện chênh lệch giá với VN30 lên mức 0.75, 0.35, 0.05, và -1.95 tại các kỳ hạn. Thanh khoản giảm tuần thứ 5 liên tiếp về mức giá trị bình quân phiên 4,046 tỷ/ phiên, tương đương giảm 29%. Hợp đồng mở lại tăng 16% lên mức 20,437 HĐ. VN30 điều chỉnh giảm tuy nhiên vẫn giữ trên ngưỡng hỗ trợ gần nhất là 885 điểm. Xu hướng không rõ ràng cùng với biến động thất thường khiến thanh khoản được giữ ở mức thấp. Những phiên điều chỉnh giảm với thân nến hẹp, thanh khoản thấp và vẫn bị chi phối bởi cây nến giảm điểm 27/8 trước đó chưa cho thấy động lực hồi phục rõ ràng. Trong tuần tới, chỉ số có thể tiếp tục điều chỉnh giảm và kiểm tra ngưỡng 880 điểm theo kênh xu hướng giảm giá kéo dài từ đầu năm 2019.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Chỉ số vẫn đang nằm trong vùng biến động mạnh và thông tin quốc tế khó lường. NĐT cần giữ tỷ trọng an toàn, chờ tín hiệu rõ ràng hơn.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Duy trì tỷ trọng danh mục hiện tại.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: GEX, SRC

Cổ phiếu tích lũy: PVD, NLG, VGC

ilinvest: Danh mục **Xây dựng** - kỳ vọng chủ yếu vào tăng trưởng về nhu cầu xây dựng BĐS và các dự án đầu tư công - có mức hiệu suất tuần -0.1%, con số này của VNINDEX là -1.0%. Tuần này có 6/14 danh mục **Chủ đề** có hiệu suất tốt hơn VNINDEX. Đặc biệt trong giai đoạn VNINDEX đi ngang, danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** thể hiện rõ nét tính chất an toàn.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- EU sẽ họp về chính sách tiền tệ và công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 07 vào ngày 12/09,
- Mỹ công bố chỉ số CPI tháng 08 vào ngày 12/09, doanh thu bán lẻ tháng 08 vào ngày 13/09, khảo sát kinh tế Mỹ tháng 09 của Bloomberg vào 13/09.
- Nhật Bản công bố GDP nửa năm, bảng cân đối quốc gia vào ngày 09/09, chỉ số sản xuất công nghiệp vào ngày 13/09.
- Anh công bố GDP, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 07 vào ngày 09/09, tỷ lệ thất nghiệp của tháng 08, mức lương trung bình ủa tháng 07 vào 10/09.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

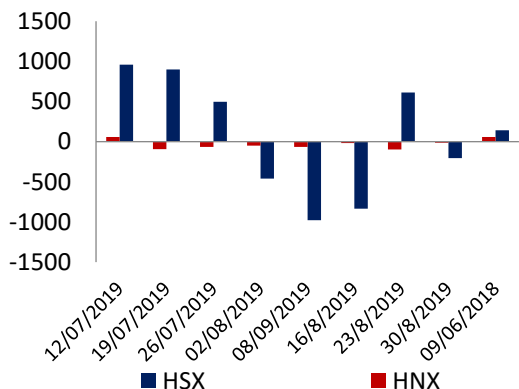
Tiếp tục chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô trên thế giới, VN-Index ghi nhận tuần giao dịch khá ảm đạm với mức giảm -1.01% cùng với thanh khoản sụt giảm mạnh. Tuần qua cũng đánh dấu thời hạn chính thức có hiệu lực của mức thuế 15% lên 112 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc. Mặc dù vậy, tình hình thương chiến Trung-Mỹ cũng như căng thẳng địa chính trị tại Hong Kong đã có dấu hiệu hạ nhiệt. Tâm lý nhà đầu tư nhìn chung vẫn cần thêm sự hỗ trợ. Các yếu tố chính trong tuần:

- Thị trường thiếu vắng động lực tăng điểm khi nhóm LargeCap, MidCap, SmallCap, Pennies và cả VN30 đều giảm điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm mạnh, đạt mức trung bình 2,035 tỷ, giảm -27.8% so với tuần trước.
- Khối ngoại mua ròng trên cả hai sàn sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

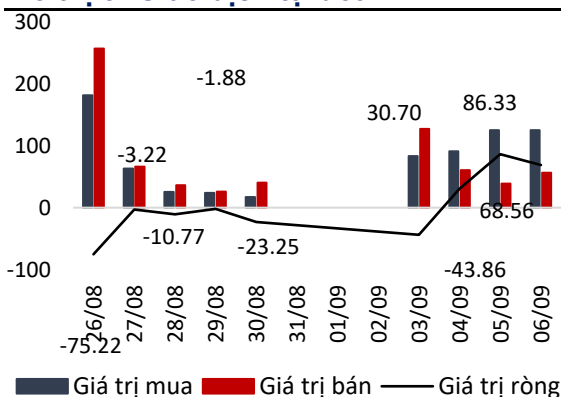
Thị trường giảm điểm mạnh khi chỉ có 1/18 ngành tăng điểm.

- Ngành tăng điểm: Truyền thông tăng +14.47% (YEG +28.71%, PNC -5.08%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Hóa chất giảm -3.74% (PHR -13.66%, DPR -5.13%), ngành Tài nguyên cơ bản giảm -3.37% (HPG -3.60%, HSG -3.08%) và Du lịch giải trí giảm -2.59% (HVN -5.38%, HOT -6.87%).
- LargeCap giảm -1.04%, Midcap giảm -1.73%, SmallCap giảm -1.37% và Pennies giảm -0.75%, VN30 giảm -0.73%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua ròng nhẹ trên cả hai sàn HSX và HNX. Họ mua ròng 143.07 tỷ trên sàn HSX và 58.85 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua ròng 281.9 tỷ AST, 89.4 tỷ PVI và 67.8 tỷ VNM trong khi bán ròng -71.9 tỷ HPG, 39.3 tỷ VJC và -32.7 tỷ HDB. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 592.4 tỷ và khối ngoại rút -295.6 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giảm quy mô xuống còn 28.5 triệu chứng chỉ, tương đương bán ra 26 tỷ. ETF FTSE giữ quy mô 8.969 triệu chứng chỉ. ETF E1VFN30 giảm quy mô về mức 433.8 triệu chứng chỉ, tương đương bán ra 4 tỷ. ETF KIM giữ quy mô 15.7 triệu chứng chỉ. ETF HongKong giữ quy mô 2.14 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 141.73 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra chủ yếu vào ba ngày cuối tuần. Khối tự doanh mua ròng 42.6 tỷ MBB, 26.35 tỷ VRC; 24.9 tỷ VIC và bán ròng -34.9 tỷ FPT, -8.2 tỷ GEX và -5.8 tỷ PVT.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VHM	+1.14%	0.99
2	TCB	+3.26%	0.72
3	YEG	+28.71%	0.13
4	GAS	+0.20%	0.11
5	BHN	+1.76%	0.11
6	VGC	+3.21%	0.08
7	SBT	+2.12%	0.06
8	LDG	+8.68%	0.06
9	PC1	+6.63%	0.06
10	DCM	+4.27%	0.06
Tổng VN-Index			2.32 -9.98

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-1.94%	-2.37
2	SAB	-2.01%	-1.04
3	HVN	-5.38%	-0.82
4	BID	-1.94%	-0.76
5	HPG	-3.60%	-0.65
6	MSN	-1.86%	-0.48
7	PHR	-13.66%	-0.38
8	PLX	-1.46%	-0.34
9	CTG	-1.49%	-0.33
10	MBB	-2.16%	-0.32
Tổng VN-Index			-7.17 -9.98

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng Sở hữu NN
1	AST	281.96 #NAME?
2	PVI	89.36 #NAME?
3	VNM	67.82 #NAME?
4	QNS	52.79 #NAME?
5	NVL	45.50 #NAME?
6	PLX	17.65 #NAME?
7	BID	11.97 #NAME?
8	BMP	8.83 #NAME?
9	GEX	8.71 #NAME?
10	GAS	7.81 #NAME?
Tổng		592.4

TT	Mã	Bán ròng Sở hữu NN
1	HPG	-71.99 #NAME?
2	VJC	-39.27 #NAME?
3	HDB	-32.71 #NAME?
4	ITC	-31.76 #NAME?
5	MSN	-22.80 #NAME?
6	PVS	-21.19 #NAME?
7	VCB	-21.06 #NAME?
8	HVN	-19.98 #NAME?
9	STB	-18.05 #NAME?
10	ACV	-16.78 #NAME?
Tổng		-295.6

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index vẫn tiếp tục vận động ngang với với thanh khoản tuần thứ 4 giảm liên tiếp. Các tín hiệu kỹ thuật giữ ở mức trung tính. MACD vẫn nằm ở mức hội tụ dương với đường RSI nằm trong dải Bollinger eo hẹp. Cùng với đó, chỉ số vẫn đang nằm trọn trong dải mây Ichimoku khá dày. Những dấu hiệu vẫn cho thấy VN-Index đang trong quá trình tích lũy và chưa có xu hướng rõ ràng. Vùng giao động chỉ số từ 980-1,000 điểm tuần tới, dù vậy không loại trừ khả năng hình thành mô hình 2 đỉnh nếu chỉ số giảm sâu 960 điểm, với mục tiêu tại 940 điểm.

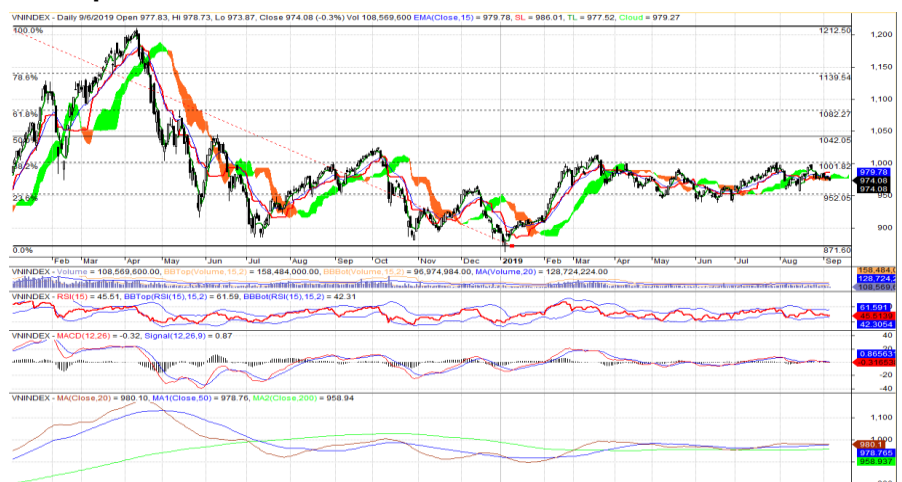
Đồ thị ngày: Chỉ số vẫn đang vận động tích lũy ngắn hạn trong vùng giá 970-980, cũng là vùng vận động của MA20 và MA50. MACD vẫn đang hội tụ dương, đường MA Cắt lên đường tín hiệu. Các phiên rung lắc nhẹ vẫn xảy nhưng cũng chưa có xu hướng giảm mạnh về vùng 960 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index đang tích lũy hồi phục lại với thanh khoản thấp.
- Lưu ý mô hình 2 đỉnh nếu không thể vượt 1,000 điểm và thất bại tại đường viền cổ 960 điểm cho mục tiêu giá tại 940 điểm.

Nhận định: VN-Index vẫn sẽ duy trì nhịp vận động tích lũy trung hạn trong vùng giá 960-1000 điểm. Tuy nhiên, mô hình 2 đỉnh vẫn cần được lưu ý khi chỉ số giảm dưới 960 điểm. Dù vậy khả năng này được đánh giá thấp khi tín hiệu tái đàm phán của thương mại Mỹ-Trung đang tạo dấu hiệu hồi phục nhẹ trên thị trường thế giới. Chỉ số nhiều khả năng sẽ hồi phục nhẹ trở lại và vận động quanh vùng giá 980 điểm trong tuần tới.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	1.7%
2	France (CAC)	2.3%
3	Germany (DAX)	2.1%
4	UK (FTSE)	1.0%
5	Japan (Nikkei)	2.4%
6	Philippine (PCOMP)	-0.6%
7	Malaysia (KLCI)	0.6%
8	Thailand (SET)	0.9%
9	Indonexia (JCI)	-0.3%
10	Singapore (STI)	1.2%
11	VietNam (VN-Index)	-0.5%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	#NAME? VND
Tỷ giá VND/EUR	#NAME? VND
Tỷ giá VND/CNY	#NAME? VND
Tỷ giá VND/JPY	#NAME? VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	56.5
Dầu Brent (USD)	61.5
Khí gas (USD/MMBtu)	#NAME?
Vàng giao ngay (USD/oz)	1506.8
Bạc (USD/t oz)	#NAME?
Đồng (USD/lb.)	#NAME?
Cao su (JPY/kg)	#NAME?
Bông (USD/lb.)	#NAME?

Lãi suất liên ngân hàng		
Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	3.38	-0.62
1 tuần	#NAME?	#NAME?
2 tuần	#NAME?	#NAME?
1 tháng	#NAME?	#NAME?
2 tháng	#NAME?	#NAME?
3 tháng	#NAME?	#NAME?
6 tháng	#NAME?	#NAME?
1 năm	#NAME?	#NAME?

- Theo Tradingeconomics, so với tháng 7, chỉ số PMI sản xuất IHS Markit Việt Nam của đã giảm khá sâu xuống 51.4 vào tháng 8 năm 2019 (từ mức 52.6). Tăng trưởng sản lượng chậm lại ở mức thấp nhất trong vòng 21 tháng gần đây. Các đơn đặt hàng mới cũng tăng thấp.
- Báo cáo năng lực cạnh tranh ngành lữ hành và du lịch 2019 (The Travel & Tourism Competitiveness Report) do Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) công bố cho biết Việt Nam tăng hạng từ vị thứ 67 lên 63.
- Theo số liệu của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), tính đến nửa đầu tháng 8, giá trị xuất khẩu cá tra sang Mỹ đạt 175.9 triệu USD, giảm 38.7% so với cùng kỳ 2018.
- Trong bối cảnh kinh tế thế giới nhiều khó khăn, bất định, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đánh giá kinh tế Việt Nam đã duy trì tốc độ tăng trưởng trên tất cả lĩnh vực, kinh tế vĩ mô ổn định. Thủ tướng khẳng định chắc chắn sẽ đạt cận cao của mục tiêu phấn đấu năm nay (mục tiêu 2019 do Quốc hội đặt ra là 6.6-6.8%).

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Liu He, trưởng phái đoàn đàm phán Trung Quốc, đã điện đàm với Đại diện Thương mại Mỹ Robert Lighthizer và Bộ trưởng Tài chính Mỹ Steven Mnuchin, Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết hôm nay. Hai bên nhất trí tổ chức vòng đàm phán thương mại tiếp theo tại Washington vào đầu tháng 10.
- Chỉ số quản lý nhà mua hàng (PMI) của Mỹ tháng 8/2019, do Viện Quản lý Nguồn cung (ISM) công bố, đã rơi xuống còn 49.8. Mức này thấp hơn tất cả dự báo theo khảo sát trước đó của Bloomberg. Chỉ số dưới 50 cho thấy nền sản xuất đang bị thu hẹp.
- Trong giai đoạn tháng 4-6/2019, Australia ghi nhận thặng dư tài khoản vãng lai lần đầu tiên kể từ năm 1975. Thặng dư tài khoản vãng lai đạt 5.9 tỷ AUD (tương đương 4 tỷ USD) trong quý 2/2019, trái ngược với khoản thâm hụt 1.1 tỷ AUD trong quý 1/2019, Cục Thống kê Australia cho biết trong ngày thứ Ba (03/09).
- Ngày 3/9, đảng Bảo thủ của ông Johnson mất đa số ghế trong Quốc hội Anh sau khi một nghị sĩ của đảng này từ bỏ hàng ngũ để gia nhập đảng Dân chủ Tự do. Vài giờ sau, chiến lược Brexit không cần thỏa thuận của ông Johnson bị bác bỏ trong cuộc bỏ phiếu ở Hạ viện.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 09/06	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	56.09	-0.14%	-1.09%	4.59%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	60.81	0.15%	-0.44%	3.17%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.54	0.71%	-8.37%	-8.51%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1519.06	-2.16%	-0.54%	3.07%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	18.68	-4.54%	2.45%	13.63%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	847.91	-1.51%	-0.97%	0.02%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	464.18	1.53%	-1.19%	-4.10%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.90	1.59%	1.70%	1.88%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	165.60	0.67%	6.63%	-13.30%	DPR, PHR	SRC, CSM,
Đường	US cent/lb	10.99	-0.18%	-2.14%	-6.48%	SBT, LSS,	VNM, GTN
Chè	USD/kg	3.36	0.00%	5.66%	20.86%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	91.40	-2.14%	0.33%	-5.00%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.62	1.45%	2.27%	2.61%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3785.00	1.04%	3.84%	-4.18%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1775.00	1.26%	1.66%	0.68%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	90.00	0.00%	5.26%	-14.29%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	69.62	1.38%	6.37%	-4.89%	HLC, NBC	HT1, POW

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

GEX – Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam – Tích cực

GEX là một trong những cổ phiếu largecap đang nằm trong xu hướng tăng giá. Giá cổ phiếu GEX đã phục hồi sau khi xác lập mô hình hai đáy hướng lên từ vùng giá 18 – 18.5. Thanh khoản cổ phiếu vẫn duy trì giá trị khá tốt và ổn định. Các chỉ báo xu hướng cũng ủng hộ đà tăng. Tuy nhiên, chỉ báo RSI đã đi vào vùng quá mua, báo hiệu một sự điều chỉnh ngắn hạn có thể xảy ra. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 19.5. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 20.5 - 21 và chốt lãi tại vùng 23.5 - 24. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 19.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

SRC – CTCP Cao su Sao Vàng – Tích cực

SRC là một trong những cổ phiếu smallcap đang nằm trong xu hướng hồi phục tích cực. SRC đã tăng giá trở lại từ giữa tháng 7 sau khi đã mất một nửa giá trị kể từ đỉnh cao 33 xác lập vào tháng 5 vừa qua. Các chỉ báo kỹ thuật hầu hết đều ở trong trạng thái đồng thuận với đà tăng của cổ phiếu. Ngưỡng hỗ trợ của SRC là 21. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực xung quanh giá 24 và chốt lãi tại ngưỡng 28. Cắt lỗ nếu cổ phiếu跌 mất mốc 20.



PVD – Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí – Tích lũy

PVD là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tích lũy ngắn hạn. Sau khi đã tăng giá trong nửa đầu năm nay, PVD có sự điều chỉnh trong 3 tháng gần đây. Cổ phiếu này lấy lại đà tăng từ giữa tháng 8 và hiện đang vận động quanh giá 18. Thanh khoản có chiều hướng giảm trong những phiên gần đây phản ánh trạng thái chờ đợi của các nhà đầu tư cho việc xác nhận một xu hướng mới của cổ phiếu này. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ của PVD lần lượt là 20 và 16. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 17 – 18 và chốt lãi tại vùng giá xung quanh 20. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 15.5.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

NLG – CTCP Đầu tư Nam Long – Tích lũy

NLG là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng tích lũy ngắn hạn sau khi điều chỉnh giảm từ vùng giá 30 về vùng giá 28. Thanh khoản cổ phiếu giảm dần trong những phiên gần đây, đồng thuận với đà giảm chung của thanh khoản toàn thị trường. Các chỉ báo kỹ thuật đang không có sự nhất quán trong việc xác định xu hướng. Nếu nhìn về trung hạn, NLG vẫn đang trong đà tăng từ đầu năm. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại xung quanh giá 28. Khu vực chốt lãi tại ngưỡng giá 34, cắt lỗ nếu NLG để mất mốc 26.



VGC – Tổng Công ty Viglacera – Tích lũy

VGC là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng tích lũy trung hạn. Cổ phiếu này vận động trong khu vực 18 -21 trong suốt 6 tháng nay. Thanh khoản cổ phiếu không thấp so với thị trường chung. Về ngắn hạn, VGC đang hồi phục sau khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ 18. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá 19. Chốt lãi khi cổ phiếu tiến đến ngưỡng kháng cự 21. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 18.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VSC 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 34000 ; Giá tại Publish 28600 Chúng tôi dự báo KQKD VSC 2019F với DT và LNST đạt lần lượt 1,695.8 tỷ đồng (+0.1% yoy) và 329.4 tỷ đồng (-7% yoy), tương đương EPS FW là 4,561 VND/CP. Biên lợi nhuận gộp VSC giảm nguyên nhân do việc thuê ngoài cảng PTSC và Nam Đình Vũ để bốc xếp tàu hàng bị trùng lịch với cảng Vip Green - Green Port khiến chi phí dịch vụ thuê ngoài tăng.
Express GMD 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 33350 ; Giá tại Publish 27000 BSC dự báo DT và LNST đạt lần lượt 3,016.5 tỷ đồng (+11.4% yoy) và 694.9 tỷ đồng (+15% yoy, đã loại trừ LNBT 2018), EPS FW là 1,972 VND/CP (đã loại trừ QKTPL). Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 1 khả năng vượt kế hoạch từ 382-400 ngàn TEUs khi có thêm 2 tàu hàng mới vào tháng 8-10/2019.
Express VNM 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 138500 ; Giá tại Publish 120600 BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp, PE FW là 21x và PB fw là 6.9x. SCIC thoái vốn khỏi VNM trong 2020.
Express MSN 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 82300 ; Giá tại Publish 75000 BSC dự báo KQKD MSN Doanh thu và LNST 2019F lần lượt đạt 42,215 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 5,239 tỷ đồng (-6.8% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 22%, EPS FW 2019F đạt 4,302 VND/CP, PE FW = 17.4x và PB FW = 2.4x.
Express PNJ 2019Q3	12/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 93400 ; Giá tại Publish 76300 BSC dự báo KQKD 2019 với doanh thu và LNST lần lượt đạt 16,180 tỷ đồng (+10.2% yoy) và 1,193 tỷ đồng (+24% yoy), EPS cốt lõi FW 2019 = 5,089 đồng/cp, PE FW 2019 = 15.1 lần dựa trên các giả định (1) BLNG năm 2019 ước đạt 21.6%, (2) SSSG cửa chuỗi vàng trang sức năm 2019 và 2020 lần lượt là 5% và 12% và (3) Số lượng cửa hàng mở mới dự kiến trong năm 2019 là 40 cửa hàng.



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Danh mục **Xây dựng** - kỳ vọng chủ yếu vào tăng trưởng về nhu cầu xây dựng BĐS và các dự án đầu tư công - có mức hiệu suất tuần **-0.1%**, con số này của VNINDEX là **-1.0%**. Tuần này có **6/14 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**.

* Đặc biệt trong giai đoạn **VNINDEX** đi ngang, danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** thể hiện rõ nét tính chất an toàn:

- **16/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tháng **khả quan**
- **7/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng **khả quan**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Xây dựng_-0.1%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	5 năm
Chủ đề								
Xây dựng	0.9%	-0.1%	2.6%	-3.6%	-11.6%	-11.5%	22.7%	68.7%
Xây dựng & Vật liệu XD	1.0%	-0.2%	0.6%	-1.9%	-6.5%	-6.6%	-7.7%	131.6%
Ngân hàng	-0.3%	-0.4%	4.5%	10.1%	3.4%	1.5%	74.4%	122.9%
Vật liệu Xây dựng	-0.1%	-0.7%	0.7%	1.9%	-1.5%	5.9%	5.9%	150.1%
BĐS & Khu công nghiệp	0.4%	-0.9%	3.0%	4.3%	2.3%	8.5%	61.2%	102.6%
Nước & Năng lượng	-0.1%	-1.0%	1.7%	-3.0%	-1.5%	13.0%	57.2%	85.3%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-0.3%	-1.1%	1.2%	-0.5%	-3.8%	4.5%	85.1%	129.8%
Dầu khí	-0.6%	-1.4%	0.2%	-3.6%	-1.6%	2.2%	12.3%	-27.3%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.1%	-1.5%	4.2%	3.5%	0.7%	3.6%	70.8%	100.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.3%	-1.5%	2.5%	7.5%	4.2%	4.2%	69.1%	146.3%
Chiến tranh thương mại	0.0%	-2.0%	-1.4%	-3.9%	-4.2%	8.3%	10.2%	118.5%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.2%	-2.2%	-2.0%	-3.4%	1.8%	16.7%	48.9%	127.7%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.5%	-2.3%	-3.5%	-7.9%	-13.2%	-12.0%	37.9%	60.9%
Hàng tiêu dùng	0.2%	-2.4%	-0.9%	3.3%	3.9%	6.8%	55.0%	171.2%

Mục tiêu								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 4	-0.3%	-0.4%	2.1%	2.5%	-2.9%	-4.7%	18.9%	71.6%
Danh mục 7	0.0%	-0.5%	1.1%	2.3%	-1.3%	5.2%	47.8%	116.7%
Danh mục 9	0.1%	-0.8%	5.2%	7.0%	5.2%	7.4%	60.2%	109.5%
Danh mục 11	-0.4%	-2.0%	-2.1%	-3.9%	-7.3%	-0.7%	81.6%	174.8%
Danh mục 17	-0.6%	-2.3%	-2.3%	-1.9%	-3.0%	14.1%	136.8%	221.5%

* Note

16/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tháng **khả quan**

Khẩu vị Rủi ro								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 24	0.4%	-0.3%	3.9%	8.9%	7.7%	7.4%	65.9%	149.3%
Danh mục 21	0.0%	-0.9%	3.9%	3.5%	3.7%	3.2%	43.0%	51.3%
Danh mục 22	0.6%	-1.1%	6.2%	11.4%	9.0%	5.3%	67.3%	141.5%
Danh mục 23	-0.6%	-2.3%	0.3%	-0.9%	-2.7%	10.4%	119.1%	185.8%
Danh mục 25	-1.0%	-3.4%	0.0%	5.6%	7.1%	33.0%	176.3%	203.0%

* Note

7/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng **khả quan**

INDEX								
VNINDEX	-0.3%	-1.0%	0.8%	1.6%	-1.1%	1.7%	46.7%	52.5%
VN30INDEX	0.0%	-0.7%	2.3%	1.9%	-3.1%	-5.9%	35.2%	30.7%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

